**Toán**

**BÀI 57. PHÉP TRỪ KHÔNG NHỚ TRONG PHẠM VI 20**

**I. MỤC TIÊU**

- Bước đầu thực hiện được phép trừ không nhớ trong phạm vi 20.

- Bước đầu vận dụng được phép trừ không nhớ trong phạm vi 20 để tính toán và xử lí các tình huống trong cuộc sống.

- Giáo dục HS ý thức tích cực, tự giác học tập.

- Góp phần hình thành năng lực thực hiện các phép tính, năng lực ngôn ngữ toán, năng lực vận dụng toán học, năng lực sử dụng các công cụ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: que tính

- HS: que tính

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| ***HOẠT ĐỘNG CỦA GV*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA HS*** |
| **1. Khởi động**  - GV cho HS chơi trò chơi.  - Nhận xét, tuyên dương  - GV giới thiệu bài.  **2. Phép trừ không nhớ trong phạm vi 20.**  a) 16 - 12  - GV tay trái cầm bó 1 chục que tính, tay phải cầm 6 que tính, cho HS nhận xét:  ?/ Tay trái cô có mấy que tính?  ?/ Tay phải cô có mấy que tính?  ?/ Cả hai tay cô có bao nhiêu que tính?  - GV cài 1 bó chục và 6 que tính lên bảng cài.  - GV tay trái cầm bó 1 chục que tính, tay phải cầm 2 que tính, cho HS nhận xét:  ?/ Tay trái cô có mấy que tính?  ?/ Tay phải cô có mấy que tính?  ?/ Cả hai tay cô có bao nhiêu que tính?  - GV cài 1 bó chục và 2 que tính lên bảng cài.  - GV viết bảng phép tính 16 – 12 theo cột dọc.  ?/ 6 que tính bớt 2 que tính còn mấy que tính?  ?/ Vậy 6 trừ 2 bằng mấy ?  - GVKL và viết bảng : 6 trừ 2 bằng 4, viết 4.  ?/ 1 chục que tính bớt 1 chục que tính còn mấy que tính?  ?/ Vậy 1 trừ 1 bằng mấy ?  - GVKL và viết bảng : 1 trừ 1 bằng 0, viết 0.  - GV : Ta có : 16 – 14 = 4  - Gọi HS nêu lại cách trừ.  ?/ Nêu thứ tự trừ ?  ?/ Nêu cách trừ ?  - Gọi HS nêu lại cách trừ.  b) 18 – 3  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 thực hiện phép trừ.  - GV nhận xét, HD lại cách trừ nếu nhiều HS chưa biết cách thực hiện.  - Gọi HS nêu lại cách trừ.  ?/ Nêu thứ tự thực hiện phép trừ và nêu cách trừ ?  **3. Luyện tập**  **Bài 1 :** Cách đặt tính nào đúng ?  - Gọi HS nêu yêu cầu bài.  - Gọi HS trả lời miệng.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **Bài 2 :** Đặt tính rồi tính  - Gọi HS nêu yêu cầu bài.  - Gọi 3HS lên bảng làm bài, dưới lớp làm vào vở.  - Nhận xét, khen ngợi HS. GV lưu ý HS cách đặt tính và thực hiện trừ.  **Bài 3 :** Tính  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi làm bài.  - Nhận xét, khen ngợi HS. GV lưu ý HS thực hiện trừ lần lượt từ trái sang phải.  **4. Vận dụng**  **Bài 4 :** Quan sát tranh và nêu phép trừ thích hợp.  - Gọi HS nêu yêu cầu.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi làm bài.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **5. Củng cố**  ?/ Nêu thứ tự thực hiện phép trừ và nêu cách trừ ?  - Dặn HS về nhà học bài và chuẩn bị bài 58. | - HS chơi trò chơi *Truyền điện:* Mỗi HS đố bạn các phép tính trong các bảng trừ 6,7,8,9.  - HS nghe.  - HS quan sát GV thao tác và TLCH:  - ... 10 que tính.  - ... 6 que tính.  - ... 16 que tính.  - HS quan sát GV thao tác và TLCH:  - ... 10 que tính.  - ... 2 que tính.  - ... 12 que tính.  - … còn 4 que tính.  - 6 trừ 2 bằng 4.  - … còn 0 que tính.  - 1 trừ 1 bằng 0.  - 1 vài HS nêu.  - Trừ từ phải sang trái.  - Trừ đơn vị cho đơn vị, trừ chục cho chục.  - 1 vài HS nêu.  - HS thảo luận nhóm thực hiện phép trừ.  - Đại diện các nhóm báo cáo, nêu kết quả và cách làm.  - Nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.  - 1 vài HS nêu.  - 2 HS nêu.  - 1 HS nêu.  - HS trả lời và nêu chỗ sai của các phép tính chưa đúng :  *Phép tính 1,3 đúng.*  - 1 HS nêu.  - HS làm bài cá nhân.  - Nhận xét bài trên bảng.  - HS đổi chéo vở kiểm tra kết quả.  - HS làm bài theo nhóm đôi.  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả, nêu cách làm ; các nhóm khác theo dõi, nhận xét :  12 + 7 – 14 = 5  18 – 7 + 5 = 16  15 – 5 + 8 = 18  - 1 HS nêu.  - HS làm bài theo nhóm đôi.  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả, nêu cách làm ; các nhóm khác theo dõi, nhận xét :  15 – 5 = 10 hoặc 15 – 10 = 5  - 2 HS nêu. |

**Toán**

**BÀI 58. LUYỆN TẬP**

**I. MỤC TIÊU**

- Thực hiện được phép cộng, phép trừ không nhớ trong phạm vi 20 và vận dụng được để tính toán, xử lí các tình huống trong cuộc sống.

- Lắp ghép được hình theo yêu cầu.

- Giáo dục HS ý thức tích cực, tự giác học tập.

- Góp phần hình thành năng lực thực hiện các phép tính, năng lực ngôn ngữ toán, năng lực vận dụng toán học, năng lực sử dụng các công cụ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- HS: mảnh gỗ hình tam giác, vở bài tập toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| ***HOẠT ĐỘNG CỦA GV*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA HS*** |
| **1. Khởi động**  - GV cho HS chơi trò chơi.  - Nhận xét, tuyên dương  - GV giới thiệu bài.  **2. Luyện tập**  **-** Yêu cầu HS làm bài cá nhân bài 1,2,3 vào vở bài tập toán.  - Gọi HS lên chữa bài.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **Bài 4 :**  - Gọi HS nêu yêu cầu.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi làm bài.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **3. Vận dụng**  **Bài 5 :** Quan sát tranh và nêu phép tính thích hợp.  - Gọi HS nêu yêu cầu.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi làm bài.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **5. Củng cố**  ?/ Nêu thứ tự thực hiện phép trừ và nêu cách trừ ?  - Dặn HS về nhà học bài và chuẩn bị bài 59. | - HS chơi trò chơi *Truyền điện:* Mỗi HS đố bạn các phép tính trong các bảng trừ 6,7,8,9.  - HS nghe.  - HS làm bài cá nhân.  - HS chữa bài  - Nhận xét bài trên bảng.  - HS đổi chéo vở kiểm tra kết quả.  - 1 HS nêu.  - HS thảo luận nhóm đôi, dùng 6 mảnh gỗ hình tam giác ghép thành hình theo yêu cầu.  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả, nêu cách làm ; các nhóm khác theo dõi, nhận xét.  - 1 HS nêu.  - HS làm bài theo nhóm đôi.  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả, nêu cách làm ; các nhóm khác theo dõi, nhận xét :  15 – 5 = 10 ; 15 – 10 = 5  hoặc 5 + 10 = 15 ; 10 + 5 = 15  - 2 HS nêu. |

**Toán**

**BÀI 59. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM : EM KHÁM PHÁ CÁC NHÓM VẬT**

**I. MỤC TIÊU**

- Khám phá, phát hiện các nhóm vật thường thấy theo nhóm đôi, ba, bốn, năm.

- Giáo dục HS ý thức tích cực, tự giác học tập.

- Góp phần hình thành năng lực vận dụng toán học, năng lực sử dụng các công cụ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV : Giấy khổ to, băng dính, keo,...

- HS: các đồ vật hoặc tranh, ảnh theo nhóm 2,3,4,5.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| ***HOẠT ĐỘNG CỦA GV*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA HS*** |
| **1. Khởi động**  - GV cho HS chơi trò chơi: *Thò - thụt*.  - Nhận xét, tuyên dương  - GV giới thiệu bài.  **2. Khám phá**  **-** Gv chia lớp làm 6 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm, hướng dẫn vị trí các nhóm.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  - GV quan sát các nhóm làm việc, giúp đỡ HS (nếu cần).  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **3. Củng cố**  - Dặn HS về nhà kể lại cho gia đình và người thân về những điều lí thú lớp em vừa khám phá. | - HS chơi trò chơi *.*  - HS nghe.  - Các nhóm nhận nhiệm vụ: 3 nhóm thực hiện 1 chủ đề:  + Chủ đề 1: Kể tên (vẽ, dán tranh,...) các nhóm vật thường thấy theo nhóm đôi, nhóm ba.  + Chủ đề 2: Kể tên các nhóm vật thường thấy theo nhóm bốn, nhóm năm.  - Các nhóm về vị trí được phân công và thực hiện nhiệm vụ.  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả, các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung:  + Nhóm vật thường thấy theo nhóm đôi: con chim có 2 cánh, xe đạp có 2 bánh, đôi dép có 2 chiếc,...  + Nhóm vật thường thấy theo nhóm ba: Chân đỡ máy quay, xe lam có 3 bánh...  + Nhóm vật thường thấy theo nhóm bốn: xe có 4 bánh, con trâu có 4 chân,...  + Nhóm vật thường thấy theo nhóm năm: bàn tay có năm ngón, ngôi sao 5 cánh,... |